

Số: 103/2018/QĐ-PT

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông: Nguyễn Hải Thanh

Các Thẩm phán: Ông: Bùi Thế Linh

Ông: Điều Văn Hằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp:
Ông Lê Song Lê - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 07A/2017/QĐST-HC ngày 18 tháng 8 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh BG đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 Luật Tổ tụng hành chính, ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc: "Khởi kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai" do đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính, giữa:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1944.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1944.

Cùng địa chỉ: Bản Rừng Dài, xã Tam Tiên, huyện YT, tỉnh BG.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện YT, tỉnh BG.

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Trí H - Chủ tịch.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Thị M, sinh năm 1982.

2. Anh Nguyễn Văn T.

Cùng địa chỉ: Bản Rừng Dài, xã Tam Tiên, huyện YT, tỉnh BG.

Tại đơn kháng cáo ngày 25 tháng 8 năm 2017, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện đã kháng cáo toàn bộ Quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm, với nội dung tóm tắt: Tòa án nhân dân tỉnh BG cho rằng thời hiệu khởi kiện đã hết là không đúng. Đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội hủy bỏ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 07A/2017/QĐST-HC ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh BG; yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh BG thụ lý, giải quyết lại vụ án theo quy định của Pháp luật.

XÉT THẤY:

[1] Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Trong quá trình Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh BG giải quyết vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa chị Lê Thị M và anh Nguyễn Văn T (là con ông N, bà H) từ năm 2013, ông N và bà H được Tòa án nhân dân huyện YT xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2] Tại các thời điểm: Ngày 26/8/2013, 08/4/2014 và 02/6/2014 ông N và bà H đã nhận được và biết được Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 22/7/2013 của UBND huyện YT và Quyết định số 1413/QĐ-UBND ngày 18/11/2013 của UBND huyện YT. Tuy nhiên, đến ngày 29/8/2016 người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H mới khởi kiện hai Quyết định nêu trên. Như vậy, tính từ thời điểm cuối là ngày 02/6/2014 đến thời điểm khởi kiện đã là 02 năm 02 tháng 27 ngày.

[3] Điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính quy định về thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính: "*01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính...*". Căn cứ quy định này, Tòa án nhân dân tỉnh BG xác định đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị H đã hết thời hiệu khởi kiện và áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 Luật Tổ tụng hành chính ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật. Kháng cáo của ông Nguyễn Văn N là người đại diện theo ủy quyền cho bà Nguyễn Thị H không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 12, khoản 3 Điều 18, Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 2 Luật Người cao tuổi, miễn án phí phúc thẩm cho bà Nguyễn Thị H.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật Tổ tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền cho bà Nguyễn Thị H; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 07A/2017/QĐST-HC ngày 18 tháng 8 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh BG.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự (theo địa chỉ);
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND, TAND, Cục THADS tỉnh BG;
- Lưu hồ sơ vụ án; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Nguyễn Hải Thanh